TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 52/2017/QĐST-HNGĐ.	*Yên Châu, ngày 23 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU.

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 52/2017/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn (anh): Giàng A P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn (chị): Mùa Thị A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi liên quan: (bà) Tếnh Thị B.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 24 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm và sử dụng án phí lê phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giàng A P, sinh năm 1984 và chị Mùa Thị A, sinh năm 1986.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Anh Giàng A P, chị Mùa Thị A và người có quyền lợi liên quan bà Tếnh Thị B thỏa thuận thống nhất giao cho Mùa Thị A những tài sản,

nhà và đất như sau:

+ 01 mảnh nương ở bản P giáp đường đi vào trụ sở UBND xã C (trồng hết 5kg ngô giống); giá trị mảnh nương là 10.000.000 đồng;

+ 01 mảnh nương khu ao cá giáp đường cũ đi từ bản Pa kha 3 đi xuống Đồn Biên phòng 465 xã C (trồng hết 6 kg ngô giống); giá trị mảnh nương là 12.000.000 đồng;

+ 01 mảnh nương trên đường giáp nhà ông Giàng Lao L thuộc bản P (trồng hết 3 kg ngô giống); giá trị mảnh nương là 6.000.000 đồng.

Anh Giàng A P trả giá trị chênh lệnh chiếc xe ô tô của gia đình cho Mùa Thị A số tiền 20.000.000 đồng.

Giao toàn bộ số gỗ làm nhà kho để xe ô tô và số Pro xi măng đã lập kho cho Mùa Thị A và Mùa Thị A có trách nhiệm tự tháo dỡ để làm nhà; giá trị là 3.000.000 đồng.

Về đất ở (đất làm nhà): Giao cho mùa Thị A khu đất thuộc bản Pa kha 3 giáp nhà ông Giàng Lao G và bà Tếnh Thị B hiện tại con trai là Giàng A P đang ở chiều dài là 13,40m, chiều rộng là 13,40m. Tổng diện tích là 179,56m^2 ; tổng giá trị Về đất ở (đất làm nhà): 5.000.000 đồng, cụ thể:

+ Phía đông giáp nhà ông Phàng Lao Đ;

+ Phía bắc giáp nhà để xe ô tô;

+ Phía nam giáp toàn bộ đất và nhà ông G;

+ Phía bắc giáp đường ô tô vào bản P.

Toàn bộ diện tích đất làm nhà và đất nương nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Giàng Lao G, tức là (bố chồng của chị A và bố đẻ của anh P).

Đối với 02 chiếc xe máy do anh P và chị A tự nguyện phân chia nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án.

Anh Giàng A P và bà Tếnh Thị B được toàn quyền sơ hữu, sử dụng những tài sản còn lại của ông Giàng Lao G (đã chết) sau khi đã thỏa thuận chia cho Mùa Thị A.

- Về nợ chung: Vay tiền Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La số tiền là 30.000.000 đồng, qua xác minh tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Châu thì đúng là anh Giàng A P và chị Mùa Thị A có vay tiền của Ngân hàng số tiền là 30.000.000 đồng, tại phiên hòa giải anh Giàng A P nhận chịu trách nhiệm trả toàn bộ số tiền vay và anh Giàng A P đã có cam kết trả nợ riêng cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Châu và được Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Châu chấp nhận, đồng thời Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Châu đề nghị không tham gia tố tụng trong vụ án.

- Về con chung: Anh Giàng A P và chị Mùa Thị A tự nguyện thỏa thuận thống nhất và theo ý kiến nguyện vọng của cháu giao Giàng Thị L, sinh ngày 12/12/2005 cho anh Giàng A P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu cho đến tuổi

trưởng thành (18 tuổi) và không yêu cầu chị Mùa Thị A cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Về án phí: Hai bên tự nguyện thỏa thuận thống nhất anh Giàng A P nhận nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 03867 ngày 28/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, anh Giàng A P được nhận lại số tiền đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Mùa Thị A phải chịu án phí có giá gạch đối với tài sản được chia là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Yên Châu;*
- *TAND tỉnh Sơn La;*
- *Chi Cục thi hành án huyện;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Chiềng Tương;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tráng A Tếnh